

-----  
*Bản án số: 42/2017/HSST*  
*Ngày 01 tháng 8 năm 2017*

**NHÂN DANH**  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G, TỈNH N

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

***Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Nguyễn Hữu Quốc

***Các hội thẩm nhân dân :***

1. Ông Nguyễn Văn Vũ: Cán bộ hưu trí thị trấn M, huyện G, tỉnh N.
2. Ông Hoàng Quốc Trị: Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam xã G, huyện G, tỉnh N.

***Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:*** Ông Đoàn Thanh Minh - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh N.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G tham gia phiên tòa: Ông Phạm Công Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 01/8/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh N, Toà án nhân dân huyện G tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 40/2017/HSST, ngày 06/7/2017 đối với bị cáo:

**Đào Văn H**, sinh năm 1990. Tên gọi khác: Không.

Nơi ĐKKHKT: Xóm 6, xã G, huyện G, tỉnh N. Nghề nghiệp: Lao động tự do.  
Trình độ văn hoá: Lớp 11/12, con ông Đào Văn V và bà Tạ Thị T, có vợ là Tạ Thị T, và có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2013, tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/6/2017, đến ngày 05/6/2017 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh N – Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**Người bị hại:** Chị Nguyễn Thị S, sinh năm 1986; trú tại: Đường 477, xã G, huyện G, tỉnh N- Vắng mặt tại phiên tòa.

**Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Anh Lại Văn S, sinh năm 1998; trú tại: xóm 6, xã G, huyện G, tỉnh N- Vắng mặt tại phiên tòa- Có đơn xin xử vắng mặt.

## **NHẬN THẤY**

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện G (VKSND) truy tố về hành vi phạm tội như sau: Sáng 09/8/2016, Đào Văn H mượn xe mô tô biển kiểm soát 34L6- 6931 của ông Hoàng Văn T đi đến cửa hàng điện thoại Hương Sen, địa chỉ: Đường 477, xã G, huyện G của chị Nguyễn Thị S, sinh năm 1986 để lấy chiếc điện thoại OPPO NEO3 mà H đó cầm cố trước đó. Đến 12 giờ 30 phút cùng ngày, do cần tiền chi tiêu cá nhân nên H đó quay lại cửa hàng Hương Sen để bán lại cho chị S chiếc điện thoại OPPO NEO3 nêu trên với giá 400.000 đồng, chị S đồng ý mua. Trong quá trình mua bán điện thoại, H nhìn thấy 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J3 màu vàng của chị S để trên mặt bàn cạnh mâm cơm nên đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại trên để bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Lợi dụng lúc chị S không để ý, H đến bàn dùng tay phải lấy chiếc điện thoại di động bỏ vào túi quần bên phải phía trước của mình rồi đi về nhà. Sau khi H đó đi khỏi cửa hàng, chị S phát hiện bị mất điện thoại nên đã kiểm tra camera tại cửa hàng và phát hiện người trộm cắp chiếc điện thoại của mình là Đào Văn H nên đó trình báo cơ quan điều tra. Sau khi trộm cắp điện thoại di động của chị S, ngày 10/8/2016 H đến nhà anh Lại Văn S, sinh năm 1998, trú tại xóm 6, xã G, huyện G chơi. Quá trình ngồi chơi tại nhà anh S, H đã bán chiếc điện thoại Samsung J3 cho anh S với giá 1.000.000 đồng. Số tiền trên H đó chi tiêu cá nhân hết.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G đó thu giữ 01 chiếc điện thoại di động Samsung J3 màu vàng do anh Lại Văn S tự nguyện giao nộp.

Ngày 07/9/2016, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, quyết định khởi tố bị can đối với Đào Văn H về tội: trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự, đồng thời áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Tuy nhiên trong quá trình điều tra H đã bỏ trốn nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện G đã ra quyết định truy nã đối với Đào Văn H. Đến ngày 04/6/2017, Đào Văn H đã bị bắt giữ.

Quá trình điều tra vụ án, Đào Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên của mình. Quá trình điều tra vụ án Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện G đó tiến hành trưng cầu định giá theo đúng quy định của BLTTHS.

Tại Bản cáo trạng số 41/CT- VKS, ngày 05/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện G đã truy tố Đào Văn H ra trước Toà án nhân dân huyện G để xét xử về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng đã nêu, sau khi luận tội đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Đào Văn H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng Điều 138 khoản 1; Điều 46 khoản 1 điểm h, p Bộ luật hình sự. Xử phạt Đào Văn H từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 04/6/2017. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra xem xét tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét toàn diện, đầy đủ chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

## XÉT THẤY

Tại phiên toà bị cáo Đào Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo cùng các chứng cứ khác đó thể hiện rõ: Xuất phát từ việc muốn có tiền tiêu sài cá nhân mà khoảng 12 giờ 30 phút ngày 09/8/2016, khi đến cửa hàng Hương Sen để bán lại cho chị S chiếc điện thoại OPPO NEO3 của bị cáo với giá 400.000 đồng, chị S đồng ý mua. Trong quá trình mua bán điện thoại, H nhìn thấy 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J3 màu vàng của chị S để trên mặt bàn cạnh mâm cơm nên đó tìm cách chiếm đoạt. Trong lúc chị S mãi lấy tiền để trả tiền mua điện thoại cho bị cáo H đến bàn dùng tay phải lấy chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy J3 màu vàng bỏ vào túi quần bên phải phía trước của mình rồi đi về nhà. Rõ ràng bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu, lén lút chiếm đoạt được chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J3 có giá trị theo kết luận định giá tài sản số 14/KLĐG, ngày 06/9/2016 của Hội đồng định giá kết luận là 2.050.000 đồng. Lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan cùng những người làm chứng, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Căn cứ tính chất, mức độ, hậu quả, trị giá tài sản bị chiếm đoạt, Viện kiểm sát nhân dân huyện G truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý hoang mang, bất bình trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu tới tình hình trị an của địa phương. Sau khi phạm tội, trong quá trình điều tra bị cáo đã trốn khỏi địa phương, gây khó khăn trong việc điều tra, giải quyết vụ án. Từ đó chứng tỏ bị cáo là người có thái độ coi thường kỷ cương, pháp luật. Vì vậy cần phải có biện pháp xử lý thật nghiêm minh đối với bị cáo trước pháp luật bằng hình thức cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, cải tạo bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời mang tính răn đe, giáo dục phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã tích cực bồi thường toàn bộ thiệt hại; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội tuy có gây thiệt hại nhưng giá trị tài sản bị cáo trộm cắp không lớn. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, g, h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, đồng thời thể hiện tính khoan hồng trong chính sách pháp luật.

Về hình phạt bổ sung : Xét bị cáo đều là lao động tự do chưa có thu nhập ổn định, phải nuôi hai con còn nhỏ. Vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

**Về trách nhiệm dân sự:** Quá trình điều tra vụ án, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G đã trả lại chiếc điện thoại di động nhón hiệu Samsung Galaxy J3 cho chị Nguyễn Thị S. Chị S đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Đối với số tiền 1.000.000 đồng là tiền bán chiếc điện thoại di động nhón hiệu Samsung Galaxy J3 cho anh Lại Văn S. Trong quá trình điều tra bị cáo đã bồi hoàn số tiền trên cho anh S. Anh S đã nhận đủ tiền và không có yêu cầu bồi thường gì khác.

**Về xử lý vật chứng:** Đối với xe mô tô biển kiểm soát 34L6- 6931, quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của ông Hoàng Văn T, sinh năm 1963, trú tại xóm 6, xã G, huyện G. Việc H mượn xe mô tô của ông T sau đó dùng làm

phương tiện để trộm cắp tài sản ông T không biết. Do đó cơ quan điều tra không thu giữ chiếc xe mô tô trên là phù hợp.

Đối với anh Lại Văn S là người mua chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J3 của bị cáo ngày 10/8/2016. Tuy nhiên khi mua chiếc điện thoại trên anh S không biết đây là tài sản do H trộm cắp được mà có nên anh S không phải chịu trách nhiệm hình sự trong vụ án này.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

**Vì các lẽ trên**

## **QUYẾT ĐỊNH**

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Đào Văn H phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Áp dụng khoản 1 Điều 138; các điểm b, g, h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Đào Văn H 06(sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 04/6/2017.

**2. Về án phí:** Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Đào Văn H phải nộp 200.000 đồng (***Hai trăm nghìn đồng***) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai.

**Nơi nhận:**

- Tòa án tỉnh N
- CQĐT Công an huyện G
- Thị hành án dân sự H. G
- Viện kiểm sát H. G
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi liên quan;
- Lưu HS, VP

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ  
(đã ký)

**Nguyễn Hữu Quốc**

